

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 28 – 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lực

Thẩm phán: Ông Trần Đức Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc

Ông Nguyễn Xuân Thạch

Bà Nguyễn Hoàng Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Thuý – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 28/01/1995 tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T; có vợ Nguyễn Thị Thuý K, đã ly hôn; có một con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 có hành vi gây rối trật tự công cộng, bị UBND tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, năm 2012 đang trong thời gian chấp hành Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng bị phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2015 bị phạt 2 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 07/5/2020 bị xử phạt 7 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 24/8/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; có mặt tại

phiên toà.

2. Hoàng Thị Hoài P , sinh ngày 08/8/2002 tại thành phố Đ , tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; trình độ học vấn : 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Minh G và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

-Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Thị Hoài P: Bà Dương Thị Thuý H, Luật sư Văn Phòng Luật sư M thuộc đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình ; có mặt tại phiên toà.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Bà Trần Thị T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt tại phiên toà.

+Ông Đặng Văn L , sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt tại phiên toà.

-Những người làm chứng:

+Ông Nguyễn Quang T , sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố 14, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt tại phiên toà.

+Ông Lê Văn L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 23/8/2019, Tổ tuần tra kiểm soát Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình tuần tra trên tuyến Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn 7, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số 73A – 131.62 do Nguyễn Văn H sinh năm 1995, thường trú tại tổ dân phố Đ, phường H, thành phố Đ , tỉnh Quảng Bình điều khiển, chở theo Đặng Văn L , sinh ngày 10/10/1983, thường trú tại thôn 6, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, phát hiện trên xe ô tô có một gói ni lông màu đen, bên trong chứa 194 viên nén hình tròn màu hồng, được cất giấu trong chiếc đèn pin. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan gồm một gậy kim loại màu đen , một dao găm, một dao nhọn , hai điện thoại di động để điều tra làm rõ.

Tiếp đó vào lúc 1 giờ 45 phút ngày 24/8/2019, thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi tạm trú của Nguyễn Văn H tại thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Phòng Cảnh sát điều tra

tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình đã phát hiện và thu giữ một gói ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng , một khẩu súng màu đen cùng một hộp tiếp đạn bên trong có nhiều viên bi kim loại màu trắng và sáu ống kim loại màu trắng trong đó có một ống đã được gắn vào hộp tiếp đạn , một cân điện tử màu trắng. Tất cả các tang vật bị thu giữ nói trên được Nguyễn Văn H cất giấu trong một két sắt đặt trong tủ áo quần trong phòng ngủ của H. Khi lực lượng chức năng có mặt tại nơi tạm trú của Nguyễn Văn H để tiến hành khám xét khẩn cấp phát hiện Hoàng thị Hoài P đang mở khoá két sắt nó i trên, với ý định tẩu tán các tang vật được cất giấu trong đó mà P được biết là trong số đó có ma túy nhằm giúp H không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đang tàng trữ các tang vật nói trên . Lực lượng chức năng đã kịp thời ngăn chặn không cho Hoàng Thị Hoài P thực hiện ý định của mình.

Tại Kết luận giám định số 731/GĐ-PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định 194 viên nén hình tròn màu hồng , mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 17,12g; chất màu trắng chứa trong một túi ni lông trong suốt , mẫu ký hiệu A 2 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 685,33 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 323 Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Kết luận giám định số 876/GĐ-PC09 ngày 12/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định:

Mẫu A1: Một khẩu súng màu đen là súng bắn đạn bi sử dụng hơi ga, tình trạng hoạt động bình thường thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm , quy định tại điểm a Quyết định 464/BNV ngày 27/12/1993 của Bộ Nội vụ ban hành danh mục các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm.

Mẫu A3: Một dao găm là dao găm thuộc loại vũ khí thô sơ theo quy định tại khoản 4, Điều 3, Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017 và mục II, phụ lục I, Thông tư số 21/2019/TT-BCA ngày 18/7/2019 của Bộ Công an.

Mẫu A5: Một gậy kim loại màu đen là phương tiện có tính năng , tác dụng tương tự dùi cui kim loại , thuộc danh mục các loại công cụ hỗ trợ , quy định tại điểm e, khoản 11, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017 và mục II , phụ lục I Thông tư số 21/2019/TT-BCA ngày 18/7/2019 của Bộ Công an.

Trong quá trình điều tra , lời khai của Nguyễn Văn H về nguồn gốc số ma túy bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ, cũng như mục đích tàng trữ số ma túy là không thống nhất . Cụ thể về 194 viên nén Methamphetamine có bút lục H khai

không biết vì sao có số ma túy này trên xe ô tô biển số 73A-13162, có bút lục H khai số ma túy này là do H mua ở một người không quen biết tại khu vực sân bay Đồng Hới, giá 5 triệu đồng vào ngày 23/8/2019 để sử dụng và có bút lục thì H lại khai số ma túy này là do H mua để sử dụng và bán khi có người cần mua. Về số ma túy 685,33 gam mà lực lượng chức năng thu giữ tại nhà trọ của H, khi tiến hành khám xét khẩn cấp, có bút lục H khai nguồn gốc của số ma túy này là do H mua từ một người ở phường H với giá 80 triệu đồng; có bút lục H lại khai nhận được ở hàng rào nhà trọ của Võ Thành B, trú ở phường H, thành phố Đ. Về mục đích tàng trữ 685,33 gam ma túy này, các lời khai của H cũng không thống nhất, lúc thì khai nhận tàng trữ với mục đích để bán, lúc thì khai nhận tàng trữ với mục đích để sử dụng và bán.

Về hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép của Nguyễn Văn H. Trong quá trình điều tra, Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H với hình thức phạt tiền 22.500.000 đồng H chưa thi hành Quyết định xử phạt này.

Đối với Đặng Văn L, là người đã đi cùng với Nguyễn Văn H trên chiếc xe ô tô biển số 73A-131.62 vào tối ngày 23/8/2019 quá trình điều tra xác định L không liên quan đến 194 viên nén ma túy Methamphetamine. Trong quá trình điều tra, L khai nhận có 3 lần giúp H giao ma túy cho người mua để lấy tiền công. Tuy vậy, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thấy rằng chưa đủ tài liệu để chứng minh việc L bán giúp ma túy cho H như khai nhận trên, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đặng Văn L.

Về vật chứng, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình thực hiện như sau:

Trả lại cho bà Trần Thị T chiếc xe ô tô hiệu Honda, loại xe Civic, màu trắng, biển kiểm soát 73A-13162, số máy L 1 5B74620943, số khung MRHFC 1680 KT 030111.

Chuyển Phòng Cảnh sát quản lý kinh tế hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Bình tiếp nhận, xử lý tang vật vi phạm hành chính gồm 01 súng nòng hơi bắn đạn bi, 01 dao găm, 01 dùi cui kim loại.

Chuyển Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình tạm giữ để giải quyết theo vụ án, gồm:

1. Một phong bì ghi “ 731/GD-PC09” “Mẫu ký hiệu A 1” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 17,046 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói;

2. Một hộp catton dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi chữ “ 731/GD-

PC09” “ Mẫu ký hiệu A 2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự bên trong chứa 678,35 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói;

3. Một đèn pin màu đen dài 45 cm hình trụ tròn thu giữ của H;

4. Một cây dao dài 20 cm, cán bằng nhựa dài 9,4 cm lưỡi dao bằng kim loại, có một cạnh sắc, mũi nhọn, dài 10,6 cm, vị trí dày nhất 0,1 cm, rộng nhất 2,5 cm, ký hiệu A4;

5. Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số Imel : 34496094148964 thu giữ của H;

6. Một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng có số Imel : 355330087344307 thu giữ của H;

7. Một điện thoại di động hiệu VERTU màu đen vàng có số Imel : 355715115172553318 thu giữ của H;

8. Một điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số Imel : 353095101571324 thu giữ của H;

9. Một điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có số Imel : 357086106118092 thu giữ của Luận;

10. Một cân điện tử màu trắng, kích thước 12x10x1,5 cm thu giữ của H.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-P1 ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Thị Hoài P về tội không tố giác tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H 17-18 năm tù; xử phạt bị cáo P 13-15 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo H; tịch thu tiêu huỷ tang vật là hai phong bì chứa ma túy mẫu sau giám định và vỏ bao gói, một chiếc đèn pin, một cây dao; tịch thu sung công 4 chiếc điện thoại thu giữ của H, một cân điện tử; trả lại cho Đặng Văn L một điện thoại di động.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt H mức án 17 năm tù, xử phạt P cảnh cáo; trả lại cho H 4 chiếc điện thoại di động vì không liên quan đến tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nguồn gốc 194 viên ma túy loại Methamphetamine mà cơ quan chức năng phát hiện, thu giữ trên xe ô tô biển số 73A-13162 vào ngày 23/8/2019, trong

lúc Nguyễn Văn H đang điều khiển xe trên tuyến quốc lộ 1 A đến địa phận thôn 7, xã L, thành phố Đ, các lời khai của Nguyễn Văn H là không thống nhất, một số lời khai cho rằng không biết vì sao có số ma túy này trên xe. Tuy nhiên, thấy rằng số ma túy trên khi bị phát hiện thu giữ đang để trong chiếc đèn pin là tài sản riêng của H; xe ô tô là của gia đình H và H đang là người điều khiển xe ô tô khi bị bắt giữ. Mặt khác Nguyễn Văn H là người đã hai lần bị xử phạt tù về tội phạm m a túy, một số lời khai có thừa nhận số ma túy này do H mua tại khu vực sân bay Đ, trước khi lên xe ô tô 73A – 131.62 do Đặng Văn L đến đón ở sân bay Đ vì vậy có đủ căn cứ để xác định số ma túy 194 viên nén Methamphetamine có trên xe ô tô 73A – 131.62 do Nguyễn Văn H đưa vào, cất giấu trong chiếc đèn pin của mình.

[2]. Về 685,33 gam ma túy Methamphetamine mà lực lượng chức năng thu giữ tại nhà trọ của Nguyễn Văn H, lời khai của Nguyễn Văn H không thống nhất về nguồn gốc, khi thì cho rằng số ma túy cất giấu trong nhà trọ của mình là do nhặt được, khi thì cho rằng số ma túy đó do mua giá 80 triệu đồng từ một người không quen biết mà có. Do lời khai của bị cáo không thống nhất, quá trình điều tra cũng không thể làm rõ hơn, nên không thể xác định được chính xác nguồn gốc của số ma túy này. Tuy vậy, số ma túy này được cất giấu trong một két sắt của H, két sắt được khoá ngoài, mã số khoá chỉ có H và Hoàng thị Hoài P biết, được để trong tủ áo quần trong phòng ngủ của H, đồng thời các lời khai khác của H tuy không thống nhất về nguồn gốc số ma túy này, nhưng tất cả đều thừa nhận bản thân H là người đã cất giấu số ma túy này trong phòng trọ của mình. Do đó có đủ căn cứ để xác định Nguyễn Văn H tàng trữ 685,33 gam Methamphetamine nói trên.

[3]. Về mục đích tàng trữ 703,042 gam Methamphetamine bao gồm 194 viên nén được thu giữ trong xe ô tô và 685,33 gam Methamphetamine được thu giữ tại nhà trọ của Nguyễn Văn H, một số lời khai Nguyễn Văn H có thừa nhận mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng và để bán khi tìm được người mua. Lời khai này cũng phù hợp với việc trong két sắt của H để trong tủ quần áo tại nhà trọ của H có một chiếc cân điện tử, có thể sử dụng cho việc mua bán ma túy và hơn nữa nếu việc tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ để sử dụng, không có mục đích bán kiếm lời thì khi đã có 685,33 gam Methamphetamine đang được cất giấu tại nhà trọ, Nguyễn Văn H sẽ không mua thêm 194 viên nén Methamphetamine vào ngày 23/8/2019 như lời nhận tội của bị cáo. Do đó, có căn cứ để xác định hành vi tàng trữ 703,042 gam Methamphetamine của Nguyễn Văn H nhằm mục đích bán kiếm lời.

[4]. Từ các đoạn [1] [2] [3] có đủ căn cứ để xác định Nguyễn Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5]. Hoàng Thị Hoài P biết Nguyễn Văn H cất giấu 685,33 gam Methamphetamine trong nhà trọ của H tại thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng

Bình, nhưng do không muốn Nguyễn Văn H bị pháp luật xử lý, nên đã không tố giác hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H. Khi biết H bị bắt về hành vi vận chuyển ma túy trên xe ô tô biển số 73A-13162, khi xe đang lưu hành trên địa phận xã L, thành phố Đ, Hoàng Thị Hoài P đã có ý định tẩu tán 685,33 gam Methamphetamine nói trên, nhưng ý định này không thực hiện được, do cơ quan chức năng khi đến khám xét khẩn cấp tại nơi trọ của Nguyễn Văn H, kịp thời phát hiện ý định của Hoàng Thị Hoài P. Do đó, Hoàng Thị Hoài P không phạm tội che giấu tội phạm, mà phạm vào tội không tố giác tội phạm theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

[6]. Bị cáo Nguyễn Văn H quá trình khai báo tại cơ quan điều tra lời khai không thống nhất, gây nhiều khó khăn cho công tác điều tra. Tuy nhiên, sau khi kết thúc điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận trách nhiệm của bản thân về toàn bộ số ma túy 703,042 gam vận chuyển trên xe ô tô biển số 73A-13162 và có tại phòng trọ của bị cáo tại thôn Đ, xã B, thành phố Đ. Do đó, cũng cần xem xét áp dụng cho Nguyễn Văn H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn chuẩn bị bị xét xử, Luật sư bị cáo có cung cấp thêm giấy xác nhận của UBND xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xác nhận việc bị cáo có công cứu người đuối nước vào năm 2018. Do đó, cần xem xét áp dụng cho Nguyễn Văn H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, có thành tích xuất sắc trong công tác được quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ông nội của bị cáo là liệt sĩ, bà nội bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo có tham gia công tác từ thiện ủng hộ tiền giúp đỡ một gia đình có người bị nhiễm chất độc da cam và ung thư ở xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Hoàng Thị Hoài P sau khi phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thể hiện sự khai báo thành khẩn; tuy vậy giai đoạn trước đó, khi biết Nguyễn Văn H bị cơ quan chức năng bắt giữ về hành vi vận chuyển ma túy, P đã có hành vi mở két sắt nhằm thực hiện việc tẩu tán số ma túy tại nhà trọ của H, nhằm giúp H trốn tránh khỏi sự xử lý của pháp luật, nhưng không thực hiện được ý định do cơ quan chức năng thực hiện việc khám xét nơi ở của H kịp thời, sớm ngăn chặn không cho P thực hiện ý định tẩu tán số ma túy nói trên. Vì vậy, chỉ có thể áp dụng tình tiết khai báo thành khẩn, không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với Hoàng Thị Hoài P.

[8]. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Thị Hoài P như đã phân tích ở trên, thấy rằng có thể áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự

để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án thấp hơn 2 năm với mức khởi điểm 20 năm của khung hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; áp dụng chính sách xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt Hoàng Thị Hoài P mức án thấp hơn một ít mức trung bình của khung hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

[9]. Về hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn H xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, hiện có con nhỏ phải nhờ mẹ bị cáo nuôi dưỡng, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Các vật chứng trong vụ án gồm một phong bì ghi “731/GD-PC09” “Mẫu ký hiệu A 1” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 17,046 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; một hộp catton dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi chữ “731/GD-PC09” “Mẫu ký hiệu A 2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 678,35 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; một đèn pin màu đen dài 45 cm hình trụ tròn thu giữ của H; một cây dao dài 20 cm, cán bằng nhựa dài 9,4 cm lưỡi dao bằng kim loại, có một cạnh sắc, mũi nhọn, dài 10,6 cm, vị trí dày nhất 0,1 cm, rộng nhất 2,5 cm, ký hiệu A 4, xét thấy là tang vật vụ án giá trị sử dụng còn lại không đáng kể, hoặc là loại không được lưu hành trong đời sống xã hội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[11]. Các vật chứng thu giữ của H gồm một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số Imel : 34496094148964; một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng có số Imel : 3553300 87344307; một điện thoại di động hiệu VERTU màu đen vàng có số Imel : 355715115172553318; một điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số Imel : 353095101571324; một cân điện tử màu trắng, kích thước 12x10x1,5 cm là các tài sản của H sử dụng vào việc phạm tội, đang còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[12]. Vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có số Imel 357086106118092 thu giữ của Đặng Văn L cần trả lại cho Đặng Văn L vì Đặng Văn L không liên quan đến vụ án;

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm, cần buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[14]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Cơ quan điều tra, Viện kiểm

sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251, các điểm s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 năm tù, tổng hợp hình phạt này với hình phạt 7 năm tù tại Bản án số 45/2020/HS-PT ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, hình phạt chung mà bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành là 25 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày để bảo đảm thi hành án (Có quyết định tạm giam riêng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36; khoản 1, khoản 4 Điều 91; các khoản 1,2,3 Điều 100 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Hoài P phạm tội không tố giác tội phạm; phạt bị cáo Hoàng Thị Hoài P 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hoàng Thị Hoài P cho Ủy ban nhân dân phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 2 Điều 100 Luật thi hành án dân sự.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng: Một phong bì ghi “731/GD-PC09” “Mẫu ký hiệu A1” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 17,046 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; một hộp catton dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi chữ “731/GD-PC09” “Mẫu ký hiệu A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong chứa 678,35 gam Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; một đèn pin màu đen dài 45 cm, hình trụ tròn; một cây dao dài 20 cm, cán bằng nhựa dài 9,4 cm lưỡi dao bằng kim loại, có một cạnh sắc, mũi nhọn, dài 10,6 cm, vị trí dày nhất 0,1 cm, rộng nhất 2,5 cm, ký hiệu A4.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các vật chứng: một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số Imel: 34496094148964; một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng có số Imel: 3553300 87344307; một điện thoại di động hiệu

VERTU màu đen vàng có số Imel : 355715115172553318; một điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số Imel 353095101571324; một cân điện tử màu trắng , kích thước 12cm x 10cm x 1,5 cm.

-Trả lại cho Đặng Văn L một điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có số Imel 357086106118092.

Các vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

4.Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí , lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Văn H và Hoàng Thị Hoài P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo , người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2020 để yêu cầu Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án . Riêng những người thuộc các đối tượng trên vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- PV27 Công an tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Các bị cáo H, P;
- UBND phường Đồng Sơn;
- Người có QL&NV liên quan trong vụ án;
- Lưu: AV; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Quảng Lực